

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST

Ngày: 14/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy

2. Ông Đinh Văn Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST- HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN HUY Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 02/6/1974;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm QT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở hiện nay: Xóm QT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền: Không; Số chứng minh thư nhân dân: 121315796 ngày cấp 19/5/2017; Trình độ học vấn: 7/12 phổ thông;

Con ông: Nguyễn Xuân C, sinh năm 1945 (đã chết năm 1981); Con bà: Thân Thị T, sinh năm 1947, trú tại: Xóm QT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1981, trú tại: Xóm QT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Con: Bị cáo có 03 con;

Anh chị em ruột: Có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; Có mặt.

Người bị hại: Vương Văn K(Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị N(Vợ)

Trú tại: Tổ C, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

2. Ông Vương Nhân (con trai)

Trú tại: Tổ C, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải TC.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H – Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Khu B Thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang;

Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị M

Cư trú tại: Tổ MB, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị H

Cư trú tại: Tổ B, phường DT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo: Tại khu vực tam giác đầu cầu H thuộc tổ MN, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-08T.08 mooc 98R-00T03 do Nguyễn Huy Đ (Sinh năm 1974; HKTT: Xóm QT, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang) điều khiển với người đi xe đạp là ông Vương Văn K (Sinh năm 1945; HKTT: Tổ C, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập các chứng cứ liên quan đến vụ tai nạn và xác định được: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Huy Đ (Có giấy phép lái xe theo quy định) một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo 98C-08T.08 mooc 98R-00T.03 đi theo đường Quốc lộ 4 CB- LS, khi đi qua khu vực tam giác đầu cầu H thuộc tổ MN, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng tầm 5 đến 7 mét thì phát hiện 01 xe bán tải màu cam (Không rõ biển số xe) đi ngược chiều ở phía bên trái. Đ cho xe dừng lại để cho xe bán tải đi qua, khi đuôi xe bán tải còn cách đuôi xe ô tô đầu kéo khoảng 1 mét thì Đ điều khiển đánh lái sang trái cho xe đi tiếp. Đúng lúc này, ông Vương Văn K dắt xe đạp đi ngang qua trước đầu xe ô tô của Đ. Do không chú ý quan sát phía trước nên Đ

đánh lái sang bên trái và cho xe tiến lên, đi được khoảng 01 đến 02 mét thì nghe tiếng người dân hô hoán báo hiệu có tai nạn. Đi xuống xe quan sát dưới gầm xe ô tô thì thấy ông K và chiếc xe đạp màu cam trắng đang bị cuốn vào ba đờ sóc của xe. Đi tiến xe lên khoảng nửa mét để đưa ông K ra ngoài và cùng người dân xung quanh đưa ông K vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu. Tuy nhiên, do vết thương quá nặng nên ông K đã được gia đình xin về và chết lúc 23h 00 phút cùng ngày tại nhà riêng ở Tổ C, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường thể hiện: Hiện trường được nhìn theo hướng từ đầu ngã ba tiếp giáp về ĐK, mép đường bên phải là (+), bên trái là (-), lòng đường rộng 13,52m. Các dấu vết thể hiện tại hiện trường: Vết cày của bàn đạp bên phải của xe đạp có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, kích thước 2,20m x 0,5cm; vết chà đen của lốp bánh trước xe đạp có chiều hướng từ thành phố CB về ĐK, kích thước 1,02m x 06cm; vết máu và tóc của người điều khiển xe đạp, kích thước 01m x 68cm; xe đạp sau va chạm nằm trong gầm xe ô tô; xe ô tô sau tai nạn đầu xe hướng về ĐK, đuôi xe hướng về thành phố CB.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo 98C-08T.08 mooc 98R-00T.03: Tại mặt ngoài nửa đầu bên trái ba đờ sóc trước đầu xe có vết chà miết mài mòn chiều hướng xiên chéo từ trên xuống dưới kích thước 44cm x 18cm, thấp nhất cách đất 66cm, cao nhất cách đất 82cm. Tại mép bên trái phía trước tấm kim loại để bảo vệ giàn máy dưới gầm đầu xe có vết chà miết mài mòn dính nhựa màu bạc, kích thước 12cm x 0,2cm, tâm cách đất 45cm. Tại mặt ngoài phần thân thanh giằng tay lái và trục trước có vết chà miết mài mòn dính cao su màu đen kích thước 65cm x 5cm, tâm cách đất 35cm. Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe đạp, màu sơn trắng cam thể hiện: Tại mặt ngoài đầu tay phanh bên trái có vết chà miết mài mòn, kích thước 0,5cm x 0,5cm, tâm cách đất 98cm; tại mặt ngoài thân tay phanh bên trái bằng nhựa màu bạc có vết chà miết mài mòn, kích thước 4cm x 0,5cm, tâm cách đất 1,1m; mặt ngoài đầu tay nắm bằng cao su bên trái có vết đâm chà miết mài mòn rách thủng... Các dấu vết để lại tại hiện trường đều phù hợp với các dấu vết trên phương tiện và phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo 98C-08T.08 mooc 98R-00T.03 và xe đạp.

Ngày 03 tháng 10 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 137 xác định tình trạng kỹ thuật xe ô tô 98C-08T.08 mooc 98R-00T.03. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 03/GĐKT-GT ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng kết luận: *Tình trạng kỹ thuật xe đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.*

Ngày 13 tháng 10 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 144/TCGD xác định nguyên nhân chết của ông Vương Văn K dựa trên bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng. Tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 005/17/GĐHS ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng

kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Vương Văn K là do mất máu cấp, hậu quả của đa vết thương, chấn thương nặng vùng đầu, ngực và bàn tay phải.

Hành vi trên đây của Nguyễn Huy Đ đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản cáo trạng số: 09/KSĐT - TA ngày 05/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy Đ về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố. Do không chú ý quan sát nên đã đâm vào ông Vương Văn K đang dắt xe đạp sang đường dẫn tới hậu quả là ông K chết.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thị N và ông Vương N thừa nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Đồng thời bà N, ông N không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do hai bên đã thỏa thuận xong, đề nghị Tòa án xử vắng mặt và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải TC: Bà Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật của Công ty cho rằng bị cáo làm nhân viên tại Công ty có Hợp đồng lao động, việc bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại đã được thỏa thuận xong, bà cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường về chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C – 08T.08 và sơmimoc 98R- 00T.03 và đề nghị tòa án xét xử vắng mặt.

Về các vấn đề khác của vụ án: Vật chứng chuyển theo vụ án là 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 02/6/1974, Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: Xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Số 310153018455, hạng FC, cấp ngày 09/7/2015 do sở Giao thông vận tải thành phố HP cấp, có giá trị đến 09/7/2020. Hiện nay vật chứng được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2018.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ mức án từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24-36 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét do không có yêu cầu bồi thường. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Nguyễn Huy Đ do không chú ý quan sát đường phía trước chỉ nhìn gương chiếu hậu bên trái để tránh xe ngược chiều nên đã đâm vào người và xe đạp của ông Vương Văn K, gây ra hậu quả ông Vương Văn K chết do "Mất máu cấp, hậu quả của đa vết thương, chấn thương nặng vùng đầu, ngực và bàn tay phải" theo Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 005/17/GDHS ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Cao Bằng. Như vậy có thể thấy rằng giữa hành vi vi phạm của bị cáo và hậu quả xảy ra có mối quan hệ nhân quả với nhau: Hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân gây ra hậu quả ông Vương Văn K chết. Hành vi của bị cáo vi phạm vào quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: "Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Huy Đ đã thiếu quan sát khi điều khiển phương tiện giao thông khi tránh xe ngược chiều, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do câu thả khi tránh chiếc xe ngược chiều chỉ quan sát gương chiếu hậu mà không không quan sát kỹ phía trước xe bị cáo đang điều khiển có đảm bảo để vượt lên hay không, dẫn đến việc gây tai nạn.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Huy Đ đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Nguyễn Huy Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường

bộ" theo Điều 202 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Huy Đ theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự như sau:

" 1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2..."

Trong khi đó, so sánh với khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ thì mức hình phạt đối với tội này là bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi trước 01/01/2018 cần áp dụng quy định của Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 khi xem xét đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Huy Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe đúng quy định, có trình độ hiểu biết, kiến thức khi tham gia giao thông, bị cáo đã thiếu quan sát khi tránh xe ngược chiều đâm vào người bị hại và dẫn đến việc bị hại chết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi tai nạn xảy ra đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp cho bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được thêm một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán nhân dân Tối cao ngày 06/11/2013 Hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo, Hội đồng xét xử nhận định: Không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể xem xét áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, như vậy cũng đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét do người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

[5] Về vật chứng chuyển theo vụ án: Xét thấy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy Đ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 02/6/1974, quốc tịch Việt Nam; Nơi cư trú: Xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Số 310153018455, hạng FC, cấp ngày 09/7/2015 do sở Giao thông vận tải thành phố HP cấp, có giá trị đến 09/7/2020. Hiện nay vật chứng được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2018.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Huy Đ cho Ủy ban nhân dân xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự 1999:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy Đ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 02/6/1974, quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Số 310153018455, hạng FC, cấp ngày 09/7/2015 do Sở Giao thông vận tải thành phố HP cấp, có giá trị đến 09/7/2020. Hiện nay vật chứng được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2018.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Huy Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na